

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 120/2024/HC-PT

Ngày 28 – 02 – 2024

V/v: “*Khiếu kiện quyết định hành chính,
hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý
Nhà nước về đất đai*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu

Ông Hà Huy Cầu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Duy Minh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đăng Ry - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 2 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 903/2023/TLPT-HC ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 93/2023/HC-ST ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 155/2024/QĐPT-HC ngày 05 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Người khởi kiện:** ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1977 (có mặt);

Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Lê Minh T1, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt).

- **Người bị kiện:**

1. Chủ tịch UBND huyện Đ.

2. Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An.

Địa chỉ: Ô, khu B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Thành P, chức vụ: Q. Chủ tịch UBND huyện Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trương Minh H chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện Đ (đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND huyện Đ: ông Nguyễn Thanh T2, là Viên chức BQL Dự án Đầu tư xây dựng huyện Đ (có mặt).

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh L (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và hợp pháp của UBND tỉnh L: Ông Nguyễn Văn T3, chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L (đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Nguyễn Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Nguyễn Văn T trình bày trong đơn khởi kiện ghi ngày 03/10/2022, trong quá trình tố tụng thông qua người đại diện theo ủy quyền như sau:

Ông Nguyễn Văn T được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các thửa đất số 233 và 60, tờ bản đồ (TBD) số 34, tọa lạc tại ấp B, xã H, huyện Đ. Năm 2019, do đường dây điện 500 KV Sông Hậu – Đ đi qua hai thửa đất của ông nên bị thiệt hại.

Ngày 15/11/2019, UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 7146/QĐ-UBND về việc “Bồi thường hỗ trợ do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong hành lang đường điện” ông được hỗ trợ số tiền 564.793.040 đồng, trong đó: Thiệt hại về đất diện tích 3.322m² là 561.947.040 đồng; Thiệt hại cây trồng 2.792.000 đồng.

UBND huyện Đ cho rằng đất của ông bị thiệt hại tại thời điểm này là đất không tiếp giáp với đường giao thông nên Ủy ban chỉ hỗ trợ thiệt hại theo giá đất bên trong có 169.200 đồng/m².

Ngày 02/12/2019, ông T gửi đơn khiếu nại.

Ngày 26/3/2020, UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 3558/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Nội dung quyết định chỉ chấp nhận điều chỉnh Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 bổ sung phần giá trị quyền sử dụng đất đối với diện tích đất bị ảnh hưởng đường dây điện trong phạm vi 50 mét đầu theo giá đất có vị trí tiếp giáp bờ kênh.

Ngày 22/4/2020, ông khiếu nại đến UBND tỉnh L được giải quyết bằng Quyết định số 2370/QĐ ngày 14/7/2020 có nội dung: chấp nhận một phần nội dung khiếu nại của ông về khiếu nại quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND huyện Đ: áp giá bồi thường, hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất cho ông theo vị trí tiếp giáp đường bờ kênh bùng binh nhỏ bằng đất lớn hơn 3m. Bác nội dung khiếu nại còn lại tại quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND huyện Đ.

Ngày 31/12/2020 UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 7930/QĐ -UBND về việc hỗ trợ bổ sung giá trị quyền sử dụng đất cho ông theo đơn giá 498.597 đồng/m² với số tiền 1.093.993.316 đồng.

Nhận thấy Quyết định số 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Đ ban hành không đúng pháp luật với lý do:

Giá tiền hỗ trợ bổ sung diện tích đất bị ảnh hưởng cho ông theo đơn giá đất

tiếp giáp với đường bờ kênh đất lớn hơn 3m là không đúng vì tại thời điểm UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 hiện trạng đất của ông tiếp giáp đường đá xanh lớn hơn 3m. Ngày 09/7/2020, ông đã ký “Bản cam kết” hiến đất để làm đường giao thông nông thôn (đá xanh) và ngày 10/7/2020 dự án này được thực hiện giải phóng mặt bằng do đó trước ngày 31/12/2020 đã là đường đá xanh.

Ngoài diện tích 3.321,20m² bị ảnh hưởng được hỗ trợ, còn diện tích khoảng hơn 600m² không bị ảnh hưởng nhưng đất tại vị trí quá cận đường giao thông (6m – 7m) ông không sử dụng để xây dựng được mà UBND huyện Đ không xem xét hỗ trợ là thiệt thòi quyền lợi cho ông.

Ngày 01/11/2021, ông có nộp đơn khiếu nại tại UBND huyện Đ xem xét hai nội dung trên nhưng UBND huyện Đ không thụ lý giải quyết (Thông báo 14365/TB-UBND ngày 22/11/2021).

Nhận thấy các quyết định của UBND huyện Đ và UBND tỉnh L ban hành không đúng quy định pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của ông. Ông Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết:

1. Hủy Quyết định 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc “Bồi thường, hỗ trợ do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong hành lang điện”;

2. Hủy Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn T;

3. Hủy Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh L về việc giải quyết khiếu nại lần hai của ông Nguyễn Văn T;

4. Hủy Quyết định 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc hỗ trợ bổ sung giá trị quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Văn T;

5. Buộc Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong hành lang điện 500KV sông H -Đ theo đúng quy định pháp luật. Cụ thể: Áp giá bồi thường, hỗ trợ diện tích đất bị ảnh hưởng đường dây điện theo đơn giá đất tiếp giáp với đường đá xanh lớn hơn 3m; Hồ diện tích đất phần còn lại không bị ảnh hưởng nhưng cận đường giao thông không được sử dụng để xây dựng diện tích khoảng 800m².

Người bị kiện UBND huyện Đ có ý kiến tại Văn bản số 6859/UBND-NC ngày 06/6/2023 như sau:

UBND huyện Đ đã ban hành các các quyết định hành chính đối với ông Nguyễn Văn T. Các quyết định bồi thường, hỗ trợ và bổ sung đã được công bố và trao cho ông Nguyễn Văn T vào ngày 10/01/2022 và ông T đã nhận tiền gồm:

Quyết định 7095/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Tuyến đường dây 500Kv song H1-Đ qua địa bàn các xã H, xã H, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Quyết định 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc “Bồi thường, hỗ trợ do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong

hành lang điện đối với ông Nguyễn Văn T với số tiền 564.739.040đ”;

Quyết định 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc hỗ trợ bổ sung giá trị quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Văn T với số tiền 1.093.993.316đ.

I. Quá trình thực hiện các quyết định hành chính và giải quyết khiếu nại đối với ông Nguyễn Văn T.

Sau khi nhận các quyết định và nhận tiền, ông Nguyễn Văn T có đơn khiếu nại các quyết định hành chính nêu trên đến UBND huyện Đ yêu cầu hỗ trợ diện tích đất do bị ảnh hưởng dưới hành lang đường điện có vị trí tiếp giáp đường bờ kênh B với giá là 3.000.000.000 đồng tại thửa 233, 60, tờ bản đồ số 34, diện tích là 3.321,2m².

Ngày 26/3/2020 UBND huyện Đ ban hành Quyết định 3558/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông T với nội dung: áp giá bồi thường, hỗ trợ giá quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn T với nội dung: điều chỉnh Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND huyện Đ về việc bồi thường, hỗ trợ do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong hành lang đường điện đối với ông Nguyễn Văn T. Cụ thể bổ sung: phần giá trị quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn T đối với diện tích đất bị ảnh hưởng xây dựng đường điện nằm trong phạm vi 50m đầu theo giá đất có vị trí tiếp bờ kênh. Giao BQL Dự án Đầu tư xây dựng huyện Đ xem xét tham mưu UBND huyện áp giá hỗ trợ diện tích đất nằm trong phạm vi 50m đầu theo giá đất có vị trí tiếp bờ kênh Bùng Bình đối với ông Nguyễn Văn T đúng quy định pháp luật.

UBND huyện ban hành Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 bác đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn T đối với Quyết định 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc “Bồi thường, hỗ trợ do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong hành lang điện đối với ông Nguyễn Văn T thuộc dự án Tuyến đường dây E sông H-Đ do BQL dự án các công trình điện M làm chủ đầu tư. Yêu cầu hỗ trợ diện tích đất do bị ảnh hưởng dưới hành lang đường điện có vị trí tiếp giáp đường bờ kênh B với giá là 3 tỷ đồng tại thửa 233, 60, tờ bản đồ số 34, diện tích là 3.321,2m².

Lý do việc khiếu nại không có cơ sở giải quyết.

2. Tiếp theo ông Nguyễn Văn T không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ nên tiếp tục khiếu nại lên UBND tỉnh L.

Ngày 14/7/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh L ban hành Quyết định số 2370/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần hai đối với ông Nguyễn Văn T như sau: Chấp nhận một phần nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn T khiếu nại Quyết định 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông T với nội dung: áp giá bồi thường, hỗ trợ giá quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn T theo vị trí tiếp giáp đường bờ kênh B bằng đất lớn hơn 3m

Lý do Quyết định 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn T giữ nguyên Quyết định số 7146/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ do có đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng

bởi hành lang đường điện của ông Nguyễn Văn T là chưa đúng theo vị trí tiếp giáp đường bờ kênh B bằng đất lớn hơn 3m.

UBND huyện bác nội dung đơn của ông Nguyễn Văn T khiếu nại Quyết định 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn T đối với các nội dung còn lại theo Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND huyện Đ.

Lý do Quyết định 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn T đối với các nội dung còn lại là đúng quy định pháp luật.

***Giao Chủ tịch UBND huyện Đ thực hiện:**

Điều chỉnh Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND huyện Đ về việc bồi thường, hỗ trợ do có đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng bởi hành lang đường điện theo vị trí tiếp giáp đường bờ kênh B bằng đất lớn hơn 3m.

Điều chỉnh Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn T theo hướng giải quyết của quyết định lần 2.

II. UBND huyện Đ nhận thấy:

1. Việc khởi kiện vụ án hành chính xuất phát từ việc ông Nguyễn Văn T khiếu nại đơn giá bồi thường vị trí tiếp giáp đường bờ kênh B bằng đất lớn hơn 3m và nội dung khiếu nại đã được hai cấp có thẩm quyền (huyện Đ và tỉnh Long An) ban hành quyết định giải quyết xong.

2. Ủy ban nhân dân huyện Đ, Ủy ban nhân dân tỉnh L đã ban hành các quyết định về việc bồi thường, hỗ trợ và các quyết định giải quyết khiếu nại đối với hộ ông Nguyễn Văn T là phù hợp với các quy định của pháp luật

Từ những nhận định và phân tích trên, nhận thấy quyết định hành chính của UBND huyện Đ và UBND tỉnh L ban hành đối với đối với ông Nguyễn Văn T là có căn cứ, có đủ cơ sở pháp lý và thực hiện đúng trình tự quy định của pháp luật, đúng nội dung và thẩm quyền. Quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật nên không có cơ sở hủy bỏ. Nay ông Nguyễn Văn T yêu cầu hủy quyết định hành chính do UBND huyện Đ và UBND tỉnh L ban hành nhưng không có đủ cơ sở pháp lý để thực hiện.

Đề nghị TAND tỉnh Long An bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn T đối với giữ nguyên các quyết định hành chính UBND huyện Đ và của UBND tỉnh L về giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân tỉnh L có ý kiến tại Văn bản 671/UBND-NCTCD ngày 02/02/2023 như sau:

1. Nội dung khiếu nại:

Ông Nguyễn Văn T khiếu nại Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn T ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. Cơ sở pháp lý và kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

a. Việc thực hiện chủ trương thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ của dự án đường dây 500KV sông H - Đ.

Ngày 30/6/2014 Bộ C1 có Quyết định số 4986/QĐ-BCT về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Trạm biến áp E và các đường dây đầu nối.

Ngày 24/01/2018 Ủy ban nhân dân huyện Đ có Quyết định số 494/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án đường dây 500KV sông H- Đ do BQL dự án các công trình điện miền N làm chủ đầu tư trên địa bàn các xã H, H, H của huyện Đ.

Ngày 07/6/2018, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện Đ có Kế hoạch số 16/KH-HĐ về việc triển khai công tác kiểm điểm đất, tài sản trên đất và áp giá, lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với đường dây 500KV sông H - Đ do BQL dự án các công trình điện miền N làm chủ đầu tư trên địa bàn các xã H, H, H của huyện Đ.

Ngày 11/6/2018 Ủy ban nhân dân huyện Đ có Quyết định số 3504/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch triển khai công tác kiểm điểm nhà, đất, tài sản trên đất và lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với đường dây 500KV sông H - Đ do BQL dự án các công trình điện miền N làm chủ đầu tư trên địa bàn các xã H, H, H của huyện Đ.

Ngày 26/6/2018 BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Đ có Thông báo số 416/TB-BQLDAD9TXD về việc kiểm điểm đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại trong phạm vi giải phóng mặt bằng thuộc dự án xây dựng đường dây 500KV sông H - Đ do BQL dự án các công trình điện miền N làm chủ đầu tư trên địa bàn các xã H, H, H của huyện Đ.

Ngày 22/8/2018 BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Đ phối hợp với UBND xã H và BQL dự án các công trình điện miền N mời các hộ dân đến công bố trao bảng chiết tính dự kiến và Thông báo 1648/TB-HĐBT niêm yết dự kiến phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đường dây 500KV sông H - Đ

Ngày 05/11/2019, Ủy ban nhân dân huyện Đ có Biên bản số 136/BB-UBND thông qua phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với đường dây 500KV sông H - Đ; Dự án xây dựng Trạm biến áp 500KV sông H - Đ và các đường dây đầu nối hạng mục: Đường dây đầu nối 220KV và giải quyết những khó khăn vướng mắc liên quan (thành phần gồm: UBND huyện, UBND các xã, các phòng ban huyện, một số (2-3) đại diện các hộ dân các xã H, H, Hòa Khánh N, T, T và thị trấn H, huyện Đ.

Ngày 06/11/2019, BQL Dự án đầu tư xây dựng huyện Đ và BQL dự án các công trình điện miền N lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với đường dây 500KV sông H -Đ

Ngày 15/11/2019 Ủy ban nhân dân huyện Đ có Quyết định số 7095/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư số 2844/PA-BT,HT&TĐC ngày 06/11/2019 dự án xây dựng đường dây 500KV sông H -Đ.

Ngày 25/11/2019, BQL đầu tư xây dựng huyện Đ phối hợp với UBND xã H và BQL dự án các công trình điện miền N tổ chức công bố và trao quyết định thu hồi đất và quyết định bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân nằm trong dự án đường dây 500KV sông H -Đ.

b. Trình tự thủ tục bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Nguyễn Văn T.

Ngày 15/11/2019 Ủy ban nhân dân huyện Đ có Quyết định số 7146/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong hành lang đường điện đối với ông Nguyễn Văn T với số tiền là 564.739.040đ. Chi tiết như bảng chiết tính do BQL dự án xây dựng huyện lập ngày 05/11/2019.

Ngày 10/01/2020, BQL đầu tư xây dựng huyện Đ phối hợp với UBND xã H có biên bản công bố và trao Quyết định thu hồi đất và quyết định bồi thường, hỗ trợ cho ông Nguyễn Văn T.

3. Căn cứ pháp luật

Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Quyết định số 60/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh L về việc ban hành bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Long An định kỳ 5 năm (2015-2019) và Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của UBND tỉnh L sửa đổi, bổ sung bảng giá các loại đất theo Quyết định số 60/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh L;

Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh L về việc ban hành quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Long An;

Quyết định số 2253/2019/QĐ-UBND ngày 26/5/2019 của UBND tỉnh L về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh đơn giá bồi thường về, chính sách hỗ trợ để thực hiện đường dây 500KV sông H -Đ do BQL dự án các công trình điện miền N làm chủ đầu tư trên các đại bàn xã H, H, H của huyện Đ.

Quyết định số 7095/2019/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư số 2844/PABT,HT&TĐC thuộc dự án đường dây 500KV sông H -Đ.

4. Kết luận

Ông Nguyễn Văn T khiếu nại Quyết định 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông T là khiếu nại đúng một phần.

Phần khiếu nại đúng

Quyết định 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông T với nội dung: áp giá bồi thường, hỗ trợ giá quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn T chưa đúng theo vị trí tiếp giáp đường bờ kênh B bằng đất lớn hơn 3m là chưa đúng quy định của pháp luật.

Phần khiếu nại sai.

Quyết định 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông T với các nội dung còn lại theo Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND huyện Đ là đúng quy định pháp luật. Lý do:

Về áp dụng phương án bồi thường hỗ trợ để tính giá trị bồi thường, hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất của hộ ông Nguyễn Văn T (đối chiếu Quyết định số 2253/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh L) là chưa đúng theo quy định pháp luật hiện hành.

Ngày 18/5/2020, Thanh tra tỉnh đã kiểm tra hiện trạng thực tế phần đất hộ gia đình ông Nguyễn Văn T hiện trạng phần đất của ông T tiếp giáp với đường bờ kênh Bùng Bình Nhỏ bằng đất chiều rộng lớn hơn 3m.

Nguyên nhân việc UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ do bị thiệt hại đất và giá tài sản trên đất đối với ông Nguyễn Văn T, áp giá theo vị trí đất bên trong; sau đó ngày 26/3/2020, Chủ tịch UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 3558/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn T, với nội dung: “Điều chỉnh Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND huyện Đ; bổ sung phần giá trị quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn T đối với diện tích đất bị ảnh hưởng xây dựng đường dây điện nằm trong phạm vi 50m đầu theo giá đất có vị trí tiếp bờ kênh” là do UBND huyện Đ căn cứ vào Biên bản ngày 03/7/2019 giữa BQL dự án huyện, Đảng ủy, UBND xã H xác định cấp độ đường giao thông thuộc dự án đường dây 500KV sông H- Đ. Cuộc họp xác định thửa 233, thửa 60, TĐĐ số 34 của ông Nguyễn Văn T là tiếp giáp bờ kênh Bùng Bình Nhỏ bằng đất lớn hơn 3m, lý do: hiện trạng có cây trăm bạch đàn, xe không lưu thông được, còn về phần đất hộ ông Võ Văn N1 (thửa số 48, TĐĐ số 34, giáp ranh với thửa đất của ông Nguyễn Văn T), cuộc họp xác định tiếp giáp đường bờ kênh B bằng đất lớn hơn 3m.

Tuy nhiên, qua kiểm tra hiện trạng thực tế, Thanh tra tỉnh nhận thấy phần đất hộ ông Võ Văn N1 giáp ranh với phần đất của hộ ông Nguyễn Văn T, việc xác định con đường phải được tính xuyên suốt cả tuyến đường, quá trình hình thành con đường đã được các hộ dân tôn tạo từ lâu, việc xác định con đường tự vào kiểm tra hiện trạng có cây bạch đàn, xe lưu thông được thì chưa thật sự khách quan.

Đồng thời, tại buổi làm việc ngày 03/6/2020 tại UBND xã H, Thanh tra tỉnh yêu cầu UBND xã H nêu quan điểm xác định việc tiếp giáp của các thửa đất hộ ông Nguyễn Văn T, UBND xã H có Báo cáo số 256/BC-UBND ngày 15/6/2020, xác định: phần đất thuộc thửa 06, 233, TĐĐ số 34 của hộ ông Nguyễn Văn T có vị trí tiếp giáp với con đường bờ kênh Bùng Bình Nhỏ bằng đất lớn hơn 3m, được các hộ dân tôn tạo từ lâu.

Vì vậy, ông Nguyễn Văn T so sánh hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất đối với diện tích đất bị ảnh hưởng bởi hành lang đường điện tương tự như hộ ông Võ Văn N1 (Quyết định số 7137/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND huyện Đ bồi thường, hỗ trợ do bị thiệt hại về đất và tài sản trên đất đối với ông Võ Văn N1, áp giá phần diện tích đất hỗ trợ thuộc thửa 48, TĐĐ số 34, tổng diện tích 3.308,7m² theo vị trí tiếp giáp đường bờ kênh Bùng Bình Nhỏ bằng đất lớn hơn 3m là có căn cứ để xem xét.

Bảng chiết tính kèm theo Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND huyện Đ về việc bồi thường, hỗ trợ do bị thiệt hại về đất và tài sản trên đất đối với ông Nguyễn Văn T áp giá thửa 233, 60, TĐĐ 34, diện tích 3.321,2m² do bị ảnh hưởng bởi hành lang đường điện có vị trí bên trong là không đúng theo vị trí

đất, dựa trên hiện trạng thực tế phải áp giá theo vị trí tiếp giáp đường bờ kênh B bằng đất lớn hơn 3m.

Đối với chế độ hỗ trợ 60% giá trị quyền sử dụng đất:

Qua nghiên cứu, Thanh tra nhận thấy việc tính mức hỗ trợ 60% mức bồi thường là đúng quy định tại Khoản 4, Điều 21 Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh L về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh quy định:

“Đối với nhóm đất nông nghiệp khác ngoài đất trồng cây lâu năm, đất rừng sản xuất thuộc hành lang an toàn khi xây dựng công trình có hành lang bảo vệ không làm thay đổi mục đích sử dụng đất nhưng làm hạn chế khả năng sử dụng đất đối với đất nông nghiệp thì được xem xét hỗ trợ. Mức hỗ trợ không vượt quá 60% mức bồi thường của đất cùng loại, cùng vị trí đất và do UBND cấp huyện xem xét quyết định cụ thể....”

Theo Khoản 2 Điều 1 Quyết định 2253/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh phê duyệt hệ số đơn giá bồi thường về đất, chính sách hỗ trợ để thực hiện dự án đường dây 500KV sông H -Đ qua các xã: H, Hòa Khánh T4, Hòa Khánh N, huyện Đ có quy định:

“Bồi thường, hỗ trợ đối với đất thuộc hành lang bảo vệ đường dây điện: Thực hiện theo quy định tại Điều 11 và Khoản 4 Điều 21 Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh L”.

Do đó đối chiếu với phương án giá được phê duyệt, vị trí và loại đất thực tế của ông Nguyễn Văn T bị ảnh hưởng trong dự án tại xã H, UBND huyện đã tính mức hỗ trợ 60% mức bồi thường là đúng quy định.

Về trình tự thực hiện hỗ trợ đối với hộ ông Nguyễn Văn T theo Luật Đất đai 2013:

Biên bản đo đạc, kiểm đếm hiện trạng tài sản của người có tài sản gắn liền với đất thu hồi chưa đúng quy định của pháp luật (chỉ có duy nhất chữ ký của cán bộ kiểm đếm)

Theo giải trình của BQL dự án huyện Đ thì thành phần đi kê biên kiểm đếm thường không đầy đủ theo quyết định, vì vậy thường chỉ do 01 cán bộ của BQL dự án huyện đến trực tiếp hộ dân để kê biên và được hộ dân thống nhất ký xác nhận. Sau đó, BQL dự án huyện Đ sẽ hoàn chỉnh biên bản với đầy đủ thành phần ký tên để lưu hồ sơ kê biên, không đưa biên bản có đầy đủ thành phần ký tên cho dân. Vấn đề này BQL dự án huyện thực hiện chưa đúng theo Điều 6, 8 Quyết định 47/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh L ban hành *Quy định trình tự thủ tục kiểm đếm nhà, đất và tài sản khác gắn liền với đất để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Long An.*

Không thực hiện đúng trình tự lập, thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cụ thể là không tổ chức đối thoại đối với trường hợp còn có ý kiến không đồng ý về phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định tại Khoản 2 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

Tuy nhiên, Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện có họp xem xét tất cả các ý kiến phản hồi của các hộ dân để giải quyết theo quy định.

Do đó, ngày 15/11/2019, UBND huyện Đ có Quyết định số 7146/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ do bị thiệt hại đất và giá tài sản trên đất bị ảnh hưởng dưới hành lang dây điện đối với ông Nguyễn Văn T, với số tiền 564.739.040đ là chưa đúng quy định pháp luật. *Quyết định số 7146/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ do bị thiệt hại đất và tài sản trên đất đối với ông Nguyễn Văn T, áp giá thửa 233, 60, TĐĐ số 34, diện tích 3.321,2m² do bị ảnh hưởng bởi hành lang đường điện có vị trí bên trong là không đúng theo vị trí đất, dựa trên hiện trạng thực tế phải áp giá theo vị trí tiếp giáp đường bờ kênh B bằng đất lớn hơn 3m.*

Ngày 26/3/2020, UBND huyện Đ có Quyết định số 3558/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Văn T là chưa đúng quy định pháp luật. (Chưa yêu cầu điều chỉnh bổ sung *Quyết định số 7146/QĐ-UBND đối với nội dung áp giá thửa 233, 60, TĐĐ số 34, diện tích 3.321,2m² do bị ảnh hưởng bởi hành lang đường điện có vị trí tiếp giáp đường bờ kênh B bằng đất lớn hơn 3m.*)

Từ những cơ sở trên, Chủ tịch UBND tỉnh L ban hành Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh L về việc giải quyết khiếu nại lần hai của ông Nguyễn Văn T với nội dung sau:

Điều 1. Chấp nhận một phần nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn T khiếu nại Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Văn T với nội dung: Áp giá bồi thường, hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn T theo vị trí tiếp giáp đường bờ kênh B bằng đất lớn hơn 3m.

Lý do: Quyết định số 3558/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Văn T với nội dung: Giữ nguyên Quyết định số 7146/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ do có đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng bởi hành lang đường dây điện đối với ông Nguyễn Văn T trong khi Quyết định số 7146/QĐ-UBND áp giá bồi thường và hỗ trợ diện tích đất bị ảnh hưởng bởi đường điện của ông Nguyễn Văn T là chưa đúng theo vị trí đất tiếp giáp đường bờ kênh B bằng đất lớn hơn 3m.

Bác nội dung đơn của ông Nguyễn Văn T khiếu nại Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Văn T đối với các nội dung còn lại theo Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND huyện Đ.

Lý do: Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn T đối với các nội dung còn lại là đúng pháp luật.

Điều 2. Giao Chủ tịch UBND huyện Đ:

Điều chỉnh Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND huyện Đ về việc bồi thường, hỗ trợ do có đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng dưới hành lang đường điện theo vị trí đất tiếp giáp đường bờ kênh B bằng đất lớn hơn 3m.

Điều chỉnh Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn T theo hướng giải quyết của quyết định giải quyết lần 2”.

III. Quan điểm giải quyết

Chủ tịch UBND tỉnh L khẳng định Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh L về việc giải quyết khiếu nại lần hai của ông Nguyễn Văn T là đúng quy định pháp luật và có giá trị thi hành.

Đề nghị TAND tỉnh Long An bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn T đối với nội dung yêu cầu hủy Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh L về việc giải quyết khiếu nại lần hai của ông Nguyễn Văn T.

Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và đối thoại.

Các bên không cung cấp chứng cứ tài liệu gì mới cũng không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 93/2023/HC-ST ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An, quyết định:

Căn cứ Điều 3, Điều 30, Điều 32 Luật tổ tụng Hành chính 2015;

Áp dụng Khoản 1, Khoản 2 Điều 193, Điều 358 và Điều 348 Luật tổ tụng Hành chính năm 2015; Khoản 4, Điều 21 Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh L về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; Khoản 2 Điều 1 Quyết định 2253/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh phê duyệt hệ số đơn giá bồi thường về đất, chính sách hỗ trợ; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T đối với UBND huyện Đ, Chủ tịch UBND huyện Đ và Chủ tịch UBND tỉnh L về việc “khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai”

1.1. Bác khởi kiện của ông Nguyễn Văn T kiện yêu cầu hủy các quyết định:

- Quyết định 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc “Bồi thường, hỗ trợ do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong hành lang điện”;

- Quyết định 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc hỗ trợ bổ sung giá trị quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Văn T;

- Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn T;

- Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh L về việc giải quyết khiếu nại lần hai của ông Nguyễn Văn T

1.2. Bác khởi kiện của ông Nguyễn Văn T kiện yêu cầu:

- Buộc UBND huyện Đ ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng theo đơn giá đất tiếp giáp với đường đá xanh >3m.

- Buộc UBND huyện Đ hỗ trợ diện tích đất phần còn lại không bị ảnh hưởng nhưng cận đường giao thông không được sử dụng để xây dựng diện tích khoảng 800m².

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/8/2023, người khởi kiện ông Nguyễn Văn T kháng cáo bản án sơ thẩm. Yêu cầu cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo về yêu cầu đơn giá bồi thường theo loại đường đá xanh. Rút yêu cầu kháng cáo về yêu cầu hỗ trợ diện tích đất phần còn lại không bị ảnh hưởng nhưng cận đường giao thông không được sử dụng để xây dựng diện tích khoảng 800m².

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện cho rằng trong quá trình giải quyết khiếu nại thì ngày 09/7/2020 ông T đã hiến đất để làm cải tạo kênh và làm đường giao thông nông thôn có trải đá xanh, sau đó thì công trình đã được thực hiện. Điều này phù hợp với thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân tỉnh Long An. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn T.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND huyện Đ cho rằng phán quyết của Tòa sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp với thực tế hiện trạng đường kênh Bùng Bình nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu như sau:

Về việc tuân theo pháp luật: Kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, xét thấy tòa án cấp sơ thẩm xét xử và bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Nguyễn Văn T là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn T đúng về hình thức, nội dung và nộp trong thời hạn luật định nên là kháng cáo hợp lệ.

[1.2] Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện Đ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 225 Luật tổ tụng hành chính.

[1.3] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án hành chính:

[1.4] Ông Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu hủy quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của UBND huyện Đ; Hủy quyết định giải quyết khiếu nại lần hai của Chủ tịch UBND tỉnh L; Hủy các quyết định hành chính có liên quan và buộc Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong hành lang điện 500KV Sông H - Đ.

[1.5] Đây là các Quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai nên là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính. Căn cứ các Điều 30, khoản 4 Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai”, thuộc thẩm quyền giải quyết và còn thời hiệu khởi kiện là đúng quy định.

[1.6] Đối với các yêu cầu buộc UBND huyện Đ ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng theo đơn giá đất tiếp giáp với đường đá xanh >3m; Buộc UBND huyện Đ hỗ trợ diện tích đất phần còn lại không bị ảnh hưởng nhưng cận đường giao thông không được sử dụng để xây dựng diện tích khoảng 800m² được xem xét gắn liền với yêu cầu hủy quyết định hành chính.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Đối với yêu cầu buộc UBND huyện Đ hỗ trợ diện tích đất phần còn lại không bị ảnh hưởng nhưng cận đường giao thông không được sử dụng để xây dựng diện tích khoảng 800m², ông Nguyễn Văn T rút yêu cầu kháng cáo nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu này theo quy định tại Điều 218 Luật Tổ tụng hành chính.

[2.2] Đối với yêu cầu buộc UBND huyện Đ ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng theo đơn giá đất tiếp giáp với đường đá xanh >3m

[2.2.1] Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành quyết định hành chính bị khiếu kiện và các quyết định hành chính có liên quan đến quyết định hành chính bị khiếu kiện:

Ngày 15/11/2019, UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 7146/QĐ-UBND về việc “Bồi thường hỗ trợ do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong hành lang đường điện” ông được hỗ trợ số tiền 564.793.040 đồng, trong đó: Thiệt hại về đất diện tích 3.322m² là 561.947.040 đồng; Thiệt hại cây trồng 2.792.000 đồng.

Ngày 02/12/2019, ông T gửi đơn khiếu nại.

Ngày 26/3/2020, UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 3558/QĐ-UBND

về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Nội dung quyết định chấp nhận điều chỉnh Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 bổ sung phần giá trị quyền sử dụng đất đối với diện tích đất bị ảnh hưởng đường dây điện trong phạm vi 50 mét đầu theo giá đất có vị trí tiếp giáp bờ kênh.

Ngày 22/4/2020, ông khiếu nại đến UBND tỉnh L được giải quyết bằng Quyết định số 2370/QĐ ngày 14/7/2020 có nội dung: chấp nhận một phần nội dung khiếu nại của ông về khiếu nại quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND huyện Đ: áp giá bồi thường, hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất cho ông theo vị trí tiếp giáp đường bờ kênh bùng binh nhỏ bằng đất lớn hơn 3m. Bác nội dung khiếu nại còn lại tại quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND huyện Đ.

Ngày 31/12/2020 UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 7930/QĐ -UBND về việc hỗ trợ bổ sung giá trị quyền sử dụng đất cho ông theo đơn giá 498.597 đồng/m² với số tiền 1.093.993.316 đồng.

Xét trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành quyết định hành chính bị khiếu kiện và các quyết định hành chính có liên quan đến quyết định hành chính bị khiếu kiện nêu trên của Ủy ban nhân dân huyện Đ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh L là đúng theo quy định tại Điều 62, Điều 63, Điều 69, Điều 74, Điều 75 của Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Luật Khiếu nại năm 2011.

[2.2.2] Về nội dung của Quyết định 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đ.

[2.2.2.1] Ông Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc hỗ trợ bổ sung giá trị quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Văn T. Ông T cho rằng việc UBND huyện Đ hỗ trợ bổ sung giá trị quyền sử dụng đất cho ông với số tiền 1.093.993.316 đồng là không phù hợp vì đất lúa của ông T tiếp giáp bờ kênh Bùng Binh là đường đá xanh lớn hơn 3m nhưng UBND huyện áp giá đường đất lớn hơn 3m là thiệt thòi quyền lợi cho ông.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quyết định 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc hỗ trợ bổ sung giá trị quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Văn T với lý do *“Thực hiện theo QĐ 2370/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của UBND tỉnh L. Bổ sung ven đường giao thông bằng đất >3m. Theo mảnh trích đo địa chính số 04-2018 và bảng thống kê diện tích loại đất của xã H do Công ty TNHH T5 lập ngày 30/9/2020 và được sở T phê duyệt ngày 12/10/2020”*.

Căn cứ vào Bản cam kết hiến đất nạo vét mở rộng lòng kênh và làm đường giao thông nông thôn tuyến kênh Bùng Binh do Ủy ban nhân dân xã H triển khai ngày 09/7/2020 có nội dung:

“+ Kênh B có chiều dài khoảng 1.900m tính từ Sông V đến lộ 31.

Phạm vi giải phóng mặt bằng như sau:

+ Kênh:

.....

- *San sửa Bờ Kênh:*

+ *Chiều rộng nền 4m*

.Chiều rộng mặt 03m (trải đá)

.Chiều rộng lề (0.5x2)m

.....”

Theo trình bày của ông T, ngay sau khi ông hiến đất thì ngày 10/7/2020 công trình nạo vét mở rộng lòng kênh và làm đường giao thông nông thôn tuyến kênh Bùng Bình được tiến hành.

Căn cứ Biên bản thẩm định tại chỗ ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An có sự tham gia chứng kiến của bà Trần Thị Kim K phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H và ông Nguyễn Hoàng P1 cán bộ địa chính xã xác định hai thửa đất 233, 60, TĐĐ số 34 của ông Nguyễn Văn T tiếp giáp đường kinh Bùng Bình vẫn đang trồng lúa. Vốn có trải đá xanh nhưng do quá trình vận chuyển thi công mạng lưới điện đá xanh đã trôi đi và đất trôi lên mặt đường. Với các căn cứ nêu trên thì thể hiện mặt đường đã được trải đá xanh. Do đó UBND huyện Đ khi ban hành Quyết định 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 căn cứ theo mảnh trích đo địa chính số 04-2018 và bảng thống kê diện tích loại đất của xã H do Công ty TNHH T5 lập ngày 30/9/2020 và được sở T phê duyệt ngày 12/10/2020 là thực hiện chưa đầy đủ theo Quyết định 47/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh L ban hành *Quy định trình tự thủ tục kiểm điểm nhà, đất và tài sản khác gắn liền với đất để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên đại bàn tỉnh Long An.*

Như vậy tại thời điểm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh L giải quyết khiếu nại lần 2 ngày 14/7/2020 và Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 thì con đường K là đường đá xanh.

Theo quy định tại khoản 12 Điều 3; khoản 2 Điều 74 và Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 thì thời điểm xác định giá đất bồi thường là khi có quyết định thu hồi đất. Vì vậy, mặc dù ngày 15/11/2019, UBND huyện Đ ban hành Quyết định số 7146/QĐ-UBND về việc “Bồi thường hỗ trợ do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong hành lang đường điện” khi đó con đường K là đường đất. Tuy nhiên do ông T có khiếu nại nên Quyết định bồi thường chưa có hiệu lực. Do đó Quyết định 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đ bồi thường giá trị theo đường đất là không đúng với loại đường hiện hữu nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An bác yêu cầu khởi kiện là chưa xem xét, đánh giá đầy đủ toàn diện vụ án. Ngoài những căn cứ nêu trên thì hồ sơ vụ án cũng thể hiện theo danh sách Bảng tổng hợp kinh phí bồi thường hỗ trợ cho từng hộ phần qua xã H có 02 hộ được bồi thường bổ sung gồm ông Nguyễn Thanh S (Quyết định 7919/QĐ-UBND ngày 31/12/2020) và Ông Trần Văn P2 (Quyết định 7938/QĐ-UBND ngày 31/12/2020) thể hiện đất của 02 hộ nêu trên tiếp giáp ven đường giao thông trải đá có nền đường >3m.

Do đó yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn T là có căn cứ.

[2.3] Đối với các quyết định hành chính có liên quan:

Do yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn T yêu cầu hủy Quyết định 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 được chấp nhận nên các Quyết định 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc “Bồi thường, hỗ trợ do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong hành lang điện”; Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh L về việc giải quyết khiếu nại lần hai của ông Nguyễn Văn T về nội dung cũng được xác định không đúng nên cần phải hủy bỏ.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông T và quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện của vị Luật sư, sửa Bản án sơ thẩm.

[4] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên ông T không phải chịu án phí. Ủy ban nhân dân huyện Đ phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 218; khoản 2 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

[1] Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo buộc UBND huyện Đ hỗ trợ diện tích phần đất còn lại không bị ảnh hưởng nhưng cận đường giao thông không được sử dụng để xây dựng diện tích khoảng 800m².

[2] Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T. Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 93/2023/HC-ST ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Căn cứ các Điều 3; Điều 30; Điều 32; Khoản 1, Khoản 2 Điều 193; Điều 358 và Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Khoản 4, Điều 21 Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh L về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; Khoản 2 Điều 1 Quyết định 2253/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh phê duyệt hệ số đơn giá bồi thường về đất, chính sách hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[3] Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T đối với UBND huyện Đ, Chủ tịch UBND huyện Đ và Chủ tịch UBND tỉnh L về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai”.

Chấp nhận khởi kiện của ông Nguyễn Văn T yêu cầu hủy các quyết định:

- Quyết định 7146/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc “Bồi thường, hỗ trợ do đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng trong hành lang điện”;

- Quyết định 7930/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc hỗ trợ bổ sung giá trị quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Văn T;

- Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn T;

- Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh L về việc giải quyết khiếu nại lần hai của ông Nguyễn Văn T

Buộc Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của Luật Đất đai.

[4] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm. Trả lại cho ông Nguyễn Văn T 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0001523 ngày 21/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An và 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000035 ngày 29/8/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

[6] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Long An; (1)
- VKSND tỉnh Long An; (1)
- Cục THADS tỉnh Long An; (1)
- NKK; (1)
- NBK; (3)
- Lưu VT (6), HS (2) T.18 (BA 36)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Long